TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số**: 08/**2023/HS-ST
Ngày: 06 - 01 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đăng Thường

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Yến

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Bùi Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tham gia phiên tòa:*** Ông Tạ Văn Phú- Kiểm sát viên

Ngày 06/01/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2022/TLST-HS ngày 23/11/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 86/2022/QĐXXST-HS ngày 27/12/2022 đối với bị cáo:

Võ Duy P, sinh năm 1991 tại Bình Phước; Tên gọi khác: T; Nơi cư trú: Tổ 31, khu phố Thắng L, thị trấn Tân P, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Duy Q, sinh năm 1963 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; Bị cáo chưa có vợ; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Ngày 21/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 23/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992 (Có yêu cầu vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Tân L, xã Đắk R, thành phố Gia N, tỉnh Đắc Nông.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 31, khu phố Thắng L, thị trấn Tân P, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước.

- Người làm chứng:

Anh Trần Minh T, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Bàu K, thị trấn Tân P, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước.

Chị Thị M, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Bàu K, thị trấn Tân P, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/11/2021, Nguyễn Văn T đi về phòng trọ của mình tại nhà trọ "TT" thuộc khu phố Bàu K, thị trấn Tân P, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước. Khi đi ngang qua phòng trọ của Võ Duy P, thấy Trần Văn T cùng một số người đang ngồi uống rượu, lúc này T1 rủ Nguyễn Văn T vào ngồi cùng thì T đồng ý. Cả nhóm gồm T1, Lữ Văn T, P, Nguyễn Văn T và Trần Minh T ngồi uống rượu. Được một lúc, Lữ Văn T, T1 nghỉ đi về trước, còn Nguyễn Văn T, P và T ngồi lại. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, giữa P và T xảy ra mâu thuẫn nên T đi về lại phòng trọ của mình, đồng thời T1 cũng nghỉ về lại phòng trọ T1. Khi về tới phòng trọ, do còn bực tức vì bị P chửi nên T cầm 01 thanh sắt đi qua phòng trọ P để giải quyết mâu thuẫn thì được mọi người can ngăn, giật lấy thanh sắt ném đi chỗ khác. Lúc này, T xông vào phòng trọ đánh nhau bằng tay không với P, bực tức P lấy 01 con dao dài khoảng 20cm cầm trên tay, thấy P cầm dao nên T bỏ chạy, T chạy được khoảng 23m thì bị P đuổi theo và dùng dao đâm 01 cái vào mặt làm gãy con dao, còn lưỡi dao dính trên mặt của T, sau đó cả hai tiếp tục xô xát nhau thì được mọi người can ngăn nên Phương đi về phòng trọ của mình, còn Nguyễn Văn T được đưa đi Bệnh viện cấp cứu.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/2022/TgT ngày 29/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%.

Tại Bản cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 22/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Võ Duy P về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Duy P phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Duy P mức án 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn T tổng số tiền 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng), bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt bị hại: Tại phiên tòa, anh T vắng mặt và đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Võ Duy P khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/11/2021, Nguyễn Văn T2 là bạn của Nguyễn Văn T rủ T vào phòng trọ của Võ Duy P tại nhà trọ TT để uống rượu thì T đồng ý, tại đây còn có Lữ Văn T, Trần Minh T cùng ngồi uống rượu. Được một lúc thì T2, Lữ Văn T nghỉ đi về trước, còn lại P, Nguyễn Văn T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, giữa P và T xảy ra mâu thuẫn nên T2, T nghỉ nhậu và đi về phòng trọ của mình. Khi đi về đến phòng trọ, do bực tức vì bị P chửi nên T cầm 1 thanh sắt đi qua phòng trọ của P để giải quyết mâu thuẫn thì được mọi người can ngăn, giật lấy thanh sắt vứt đi nên T vào phòng trọ của P đánh P bằng

tay, P liền lấy 01 con dao để đâm T thì T bỏ chạy. T chạy được 01 đoạn thì bị P đuổi theo kịp và dùng dao đâm 01 cái vào mặt làm gãy con dao. Sau khi, được mọi người can ngăn nên P bỏ về phòng trọ, T được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do mâu thuẫn cá nhân, bị cáo đã dùng dao đâm vào vùng mặt, gây thương tích cho bị hại. Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/2022/TgT ngày 29/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn T do thương tích gây nên hiện tại là 17%. Do đó, bản cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố đối với bị cáo Võ Duy Phương về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 23/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có. Tuy nhiên, trong cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại chi phí điều trị số tiền 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng), bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng. Đồng thời trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi khi cầm thanh sắt sang phòng trọ của bị cáo để giải quyết mâu thuẫn trước nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 21/3/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, tuy nhiên tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ gây thiệt hại về sức khỏe người khác mà còn gây mất trật tự an ninh chính trị, hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Tại thời điểm thực hiện

hành vi phạm tội, bị cáo đã thành niên và có đầy đủ khả năng nhận thức việc dùng dao gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý để giải quyết mâu thuẫn cá nhân. Trước đó, bị cáo đã từng xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo không lấy đó làm bài học, sửa chữa bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian hợp lý để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để tuyên truyền, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại xác định bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) và không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Nguyễn Thị H tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng) thay cho bị cáo, tại phiên tòa bà H không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với con dao là công cụ bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, tuy nhiên trong quá trình điều tra không truy tìm được vật chứng trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về việc áp dụng hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Duy Phương phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

- Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Võ Duy P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2022.

- Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Võ Duy P phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Võ Duy P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú;
- Công an huyện Đồng Phú;
- Phòng HS CA tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng